

## **Bài 9. Chương I (tiếp theo) \_ Tâm Siêu Thế Thiện và Quả (Lokuttarakusala\_vipākacitta)**

• Tâm siêu thế chỉ có hai giống tâm (*jāti*) là tâm thiện (*kusalacitta*) và tâm quả (*vipākacitta*).

- *Tâm thiện siêu thế chính là tâm đạo (maggacitta), có 4 thứ:*

1. Tâm đạo Dự lưu (*Sotāpattimaggacittaṃ*)
2. Tâm đạo Nhất lai (*Sakadāgāmmimaggacittaṃ*)
3. Tâm đạo Bất lai (*Anāgāmmimaggacittaṃ*)
4. Tâm đạo Ứng cúng (*Arahattamaggacittaṃ*)

- *Nếu phân theo thiện chứng thì tâm thiện siêu thế có 20 thứ:*

1. Tâm sơ đạo sơ thiện (*Paṭhamajjhānapaṭhamamaggacittaṃ*)
2. Tâm sơ đạo nhị thiện (*Dutiyajjhānanapaṭhamamaggacittaṃ*)
3. Tâm sơ đạo tam thiện (*Tatijajjhānapaṭhamamaggacittaṃ*)
4. Tâm sơ đạo tứ thiện (*Catutthajjhānapaṭhamamaggacittaṃ*)
5. Tâm sơ đạo ngũ thiện (*Pañcamajjhānapaṭhamamaggacittaṃ*)
6. Tâm nhị đạo sơ thiện (*Paṭhamajjhānadutiyamaggacittaṃ*)
7. Tâm nhị đạo nhị thiện (*Dutiyajjhānadutiyamaggacittaṃ*)
8. Tâm nhị đạo tam thiện (*Tatijajjhānadutiyamaggacittaṃ*)
9. Tâm nhị đạo tứ thiện (*Catutthajjhānadutiyamaggacittaṃ*)
10. Tâm nhị đạo ngũ thiện (*Pañcamajjhānadutiyamaggacittaṃ*)
11. Tâm tam đạo sơ thiện (*Paṭhamajjhānatatijamaggacittaṃ*)
12. Tâm tam đạo nhị thiện (*Dutiyajjhānatatijamaggacittaṃ*)
13. Tâm tam đạo tam thiện (*Tatijajjhānatatijamaggacittaṃ*)
14. Tâm tam đạo tứ thiện (*Catutthajjhānatatijamaggacittaṃ*)
15. Tâm tam đạo ngũ thiện (*Pañcamajjhānatatijamaggacittaṃ*)
16. Tâm tứ đạo sơ thiện (*Paṭhamajjhānacatutthamaggacittaṃ*)

17. Tâm tứ đạo nhị thiên (*Dutiyajjhānacatutthamaggacittam*)
18. Tâm tứ đạo tam thiên (*Tatijajjhānacatutthamaggacittam*)
19. Tâm tứ đạo tứ thiên (*Catutthajjhānacatutthamaggacittam*)
20. Tâm tứ đạo ngũ thiên (*Pañcamajjhānacatutthamaggacittam*)

Như vậy tâm thiện siêu thế có 4 hoặc 20 thứ tâm; Nói hẹp có 4, nói rộng có 20.

### Giải thích:

Tâm đạo là tâm thiện siêu thế, bởi tâm được trợ sanh tâm quả (*phalacitta*) bằng mãnh lực dị thời nghiệp duyên (*nānakkaṇṇikakammaṇṇaccayena*).

Gọi là tâm đạo (*maggacitta*) vì là tâm có bát chi đạo (*maggāṅga*) tương ưng, tức chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm và chánh định.

Tâm đạo hay thiện siêu thế là tuệ đoạn trừ (*khaye nāṇam*) phiền não, liễu ngộ níp bàn. Tâm đạo được chứng đắc do nhờ công phu tu tập thiền quán hay hành thiền minh sát (*vipassanābhāvanā*).

Khi tâm đạo thứ nhất sanh khởi, vị ấy đã là bậc thánh (*ariya*), không còn là phàm nhân (*puthujjana*) nữa. Tâm đạo thứ nhất gọi là sơ đạo (*Paṭhamamagga*) tức là đạo dự lưu (*Sotāpattimagga*). Tâm đạo thứ hai gọi là nhị đạo (*Dutiyamagga*) tức là đạo nhất lai (*Sakadāgāmicimagga*). Tâm thứ ba gọi là tam đạo (*Tatijamagga*) tức là đạo bất lai (*Anāgāmicimagga*). Tâm đạo thứ tư gọi là tứ đạo (*Catutthamagga*) tức là đạo ứng cúng (*Arahattamagga*).

Tâm sơ đạo tuyệt trừ ba kiết sử: thân kiến, hoài nghi, giới cấm thủ và đoạn diệt chủng sanh đọa xứ. Gọi sơ đạo là đạo dự lưu vì đắc chứng đạo này rồi là đã đi vào thánh lưu (*ariyasote āpajjati 'ti sotāpatti*).

Tâm nhị đạo làm suy yếu hai kiết sử: Dục ái và phần nộ, đoạn diệt chủng dục hữu tái sanh nhiều lần, nghĩa là chỉ sanh lại cõi dục một lần nữa thì níp bàn, nên gọi tâm nhị đạo là đạo nhất lai.

Tâm tam đạo tuyệt trừ hẳn hai kiết sử: dục ái và phần nộ, đoạn diệt chủng tái sanh cõi dục, không còn trở lại cõi dục này nữa mà hoá sanh cõi sắc giới rồi níp bàn tại đây, nên gọi là tâm tam đạo là đạo bắt lai.

Tâm tứ đạo tuyệt trừ năm thượng phần kiết sử: sắc ái, vô sắc ái, mạn, phóng dật và vô minh, tuyệt chủng luân hồi, xứng đáng được nhân thiên cúng dường, nên gọi tâm tứ đạo là đạo ứng ứng. Danh từ *Arahatta* có nhiều ý nghĩa, ứng cúng là một trong những ý nghĩa đó.

Tuệ đạo là Tri kiến tịnh (*ñāṇadassanavisuddhi*), Tịnh pháp thứ năm trong năm tịnh pháp tuệ minh sát.

Tâm đạo nếu nói theo tiến trình sát trừ phiền não thì có 4 thứ (*mới nói tâm thiện 21 thứ là 17 tâm thiện hiệp thế và 4 tâm thiện siêu thế*).

Tâm đạo nếu nói theo thiên chi mà hành giả đã chứng thiên trước khi đắc đạo, thì có 20 thứ như sơ đạo sơ thiên (*5 chi thiên*), sơ đạo nhị thiên (*4 chi thiên*) ...v.v... (*Do vậy, nói thêm thiện có 37 thứ là 17 tâm thiện hiệp thế và 20 tâm thiện siêu thế*).

• *Tâm quả siêu thế* là hiệu ứng của tâm thiện siêu thế; vì là giống quả (*vipākajāti*) nên được gọi là quả siêu thế (*lokuttaravipāka*). Nhưng quả siêu thế không giống như quả hiệp thế; Quả siêu thế không phải được thành tựu do nghiệp bị tác động bởi ái (*taṇhā*); Quả siêu thế có chức năng đồng lực (*javana*) giống như thiện siêu thế. Cả hai điều này khác với quả hiệp thế. Vì vậy, tâm quả siêu thế được gọi với danh từ đặc biệt là *phalacitta*. Trong tiếng Việt, hai từ *vipāka* và *phala* đều dịch là “Quả”.

- *Tâm quả siêu thế có 4 thứ:*

1. Tâm quả Dự lưu (*Sotāpattiphalacittam*)
2. Tâm quả Nhất lai (*Sakadāgāmiphalacittam*)
3. Tâm quả Bất lai (*Anāgāmiphalacittam*)
4. Tâm quả Ứng cúng (*Arahattaphalacittam*)

- *Tâm quả siêu thế kể theo tâm đạo hữu thiên thì có 20 thứ:*

1. Tâm sơ quả sơ thiên (*Paṭhamajjhānapaṭhamaphalacittam*)
2. Tâm sơ quả nhị thiên (*Dutiyajjhānapaṭhamaphalacittam*)
3. Tâm sơ quả tam thiên (*Tatiyajjhānapaṭhamaphalacittam*)
4. Tâm sơ quả tứ thiên (*Catutthajjhānapaṭhamaphalacittam*)
5. Tâm sơ quả ngũ thiên (*Pañcamajjhānapaṭhamaphalacittam*)
6. Tâm nhị quả sơ thiên (*Paṭhamajjhānadutiyaphalacittam*)
7. Tâm nhị quả nhị thiên (*Dutiyajjhānadutiyaphalacittam*)
8. Tâm nhị quả tam thiên (*Tatiyajjhānadutiyaphalacittam*)
9. Tâm nhị quả tứ thiên (*Catutthajjhānadutiyaphalacittam*)
10. Tâm nhị quả ngũ thiên (*Pañcamajjhānadutiyaphalacittam*)
11. Tâm tam quả sơ thiên (*Paṭhamajjhānatatiyaphalacittam*)
12. Tâm tam quả nhị thiên (*Dutiyajjhānatatiyaphalacittam*)
13. Tâm tam quả tam thiên (*Tatiyajjhānatatiyaphalacittam*)
14. Tâm tam quả tứ thiên (*Catutthajjhānatatiyaphalacittam*)
15. Tâm tam quả ngũ thiên (*Pañcamajjhānatatiyaphalacittam*)
16. Tâm tứ quả sơ thiên (*Paṭhamajjhānacatutthaphalacittam*)
17. Tâm tứ quả nhị thiên (*Dutiyajjhānacatutthaphalacittam*)
18. Tâm tứ quả tam thiên (*Tatiyajjhānacatutthaphalacittam*)
19. Tâm tứ quả tứ thiên (*Catutthajjhānacatutthaphalacittam*)
20. Tâm tứ quả ngũ thiên (*Pañcamajjhānacatutthaphalacittam*)

### Giải thích:

Trong thiên minh sát, quả siêu thế là tuệ thứ 15, gọi là quả tuệ (*phalañāṇa*).

Quả tuệ này khởi lên tiếp nối Đạo tuệ (*tuệ thứ 14*). Sát na tâm đạo trợ sát na tâm quả (*phalacitta*) bằng vô gián duyên. Đạo nào phát sanh quả nấy.

Tâm quả phát sanh từ tâm đạo dự lưu, gọi là tâm quả dự lưu. Phát sanh từ tâm đạo nhất lai, gọi là tâm quả nhất lai. Phát sanh từ tâm đạo bất lai, gọi là tâm quả bất lai. Phát sanh từ tâm đạo ứng cúng, gọi là tâm quả ứng cúng.

Do phát sanh từ sơ đạo sơ thiền nên gọi là sơ quả sơ thiền. Do phát sanh từ sơ đạo nhị thiền nên gọi là sơ quả nhị thiền ...v.v...

Quả siêu thế thuộc về tri kiến tịnh (*ñāṇadassanavisuddhi*) trong bảy tịnh pháp.

Tuệ quả siêu thế là vô sanh trí (*anuppādeñāṇam*). Tuệ đạo thì sát trừ phiền não, Tuệ quả thì lắng yên phiền não, không tái phát phiền não đã được sát trừ.

Đạo quả dự lưu \_ *Sotāpatti*, đọc âm là “Tu đà hườn”.

Đạo quả nhất lai \_ *Sakadāgāmi*, đọc âm là “Tu đà hàm”.

Đạo quả bất lai \_ *Anāgāmi*, đọc âm là “A na hàm”.

Đạo quả ứng cúng \_ *Arahatta*, đọc âm là “A la hán”.

*Tóm tắt:* 4 hoặc 20 tâm thiện siêu thế và 4 hoặc 20 tâm quả siêu thế, gọi chung là 8 hoặc 40 tâm siêu thế.

81 tâm hiệp thế và 8 hoặc 40 tâm siêu thế gồm lại là 89 hoặc 121 tâm.

***Biên soạn giáo trình: Tỳ kheo Tuệ Siêu***